

LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN THỂ DỤC THỂ THAO

4. Trương Quốc Uyên

Văn hóa thể chất trong các lễ hội mùa thu ở Việt Nam

6. Trương Anh Tuấn

Nghị quyết 08-NQ/TW của Bộ Chính trị về Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020 – Hạn chế và tồn tại của Thể dục thể thao Việt Nam sau 10 năm thực hiện

BÀI BÁO KHOA HỌC

9. Nguyễn Văn Phúc

Thực trạng rủi ro tài chính trong hoạt động thể dục thể thao ở Việt Nam

14. Lê Trí Trường; Đinh Khánh Thu

Đặc điểm phát sinh chất thải rắn sinh hoạt trong các sự kiện thể thao quần chúng tại Việt Nam

18. Phan Quốc Chiến

Đề xuất giải pháp phát triển Thể dục thể thao người cao tuổi trong bối cảnh hiện tại

23. Lê Hoài Nam, Lê Xuân Hùng

Giải pháp phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

30. Bùi Việt Hà

Đề xuất giải pháp cốt lõi giúp nâng cao hiệu quả tạo nguồn tài chính cho các câu lạc bộ Bóng đá chuyên nghiệp Việt Nam

36. Nguyễn Thị Thu Quyết; Nguyễn Thị Xuân Phương; Phạm Văn Thắng; Nguyễn Tất Dũng

Giải pháp phát triển văn hóa đọc cho sinh viên Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

41. Lê Thị Thanh Thủy; Trần Trung Nguyễn Trọng Bốn; Lưu Xuân Thái

Định hướng và giải pháp trong đào tạo cử nhân Thể dục thể thao chuyên ngành Bóng ném Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh đáp ứng nhu cầu phát triển và hội nhập xã hội

48. Phan Thanh Mỹ; Nguyễn Thị Lệ Hằng

Đánh giá tính tích cực của sinh viên Trường Đại học Tài Chính – Marketing trong giờ học Giáo dục thể chất

55. Nguyễn Văn Phúc; Đinh Thị Mai Anh; Trần Thị Hồng Việt

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá trình độ thể lực chuyên môn cho nam vận động viên Bóng bàn lứa tuổi 14-15

59. Đỗ Xuân Đoàn

Thực trạng công tác phát triển thể lực cho học viên quân sự Lào tại Trường sĩ quan lục quân 1

64. Đào Văn Thắng

Thực trạng các yếu tố căn bản đảm bảo chất lượng công tác huấn luyện thể lực chuyên môn nội dung Súng trường cho nam vận động viên Bắn súng Đội tuyển trẻ quốc gia

71. Nguyễn Thị Hiền

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá hình thái, chức năng tim mạch, hô hấp và thần kinh cơ cho vận động viên Pencak Silat lứa tuổi 16-17 Đội tuyển trẻ quốc gia

TIN TỨC - SỰ KIỆN VÀ NHÂN VẬT

77. Phạm Tuấn Dũng; Nguyễn Phương Thảo

Bài tập leo cầu thang đốt mỡ

80. Thẻ lệ viết và gửi bài.

THEORY AND PRACTICE OF SPORTS

4. Truong Quoc Uyen

Physical culture in autumn festivals in Vietnam

6. Truong Anh Tuan

Resolution No.08 of the Politburo on strengthening the leadership of the Party, creating a strong development step in Physical Education and Sports until 2020 – limitations and existence of physical training and sports after 10 years of implementation presently

ARTICLES

9. Nguyen Van Phuc

Current status of financial risks in sports activities in Vietnam

14. Le Tri Truong; Dinh Khanh Thu

Characteristics of domestic solid waste generation in mass sports events in Vietnam

18. Phan Quoc Chien

Proposing solutions to develop sports for the elderly in the current context

23. Le Hoai Nam, Le Xuan Hung

Solutions for developing soft skills for students of Bac Ninh Sports University

30. Bui Viet Ha

Proposing core solutions to improve the efficiency of creating financial resources for Vietnamese professional football clubs

36. Nguyen Thi Thu Quyet; Nguyen Thi Xuan Phuong; Pham Van Thang; Nguyen Tat Dung

Solutions to develop reading culture for students of Bac Ninh Sports University

41. Le Thi Thanh Thuy; Tran Trung Nguyen Trong Bon; Luu Xuan Thai

Orientation and solutions in Bachelor of Sports majoring in Handball Bac Ninh Sports University to meet the needs of development and social integration

48. Phan Thanh My; Nguyen Thi Le Hang

Assessing the positivity of University of Finance - Marketing students in Physical Education class

55. Nguyen Van Phuc; Dinh Thi Mai Anh; Tran Thi Hong Viet

Developing standards for assessing professional fitness levels for male Table tennis players aged 14-15

59. Do Xuan Doan

Actual situation of physical development for Lao military cadets at Army Officer School 1

64. Dao Van Thang

Actual situation of basic factors to ensure the quality of professional physical training in rifle content for male National Youth Team Shooting athletes

71. Nguyen Thi Hien

Development of criteria for assessing morphology, cardiovascular, respiratory and neuromuscular function for athletes Pencak Silat aged 16-17 National youth team

NEWS - EVENTS AND PEOPLE

77. Pham Tuan Dung; Nguyen Phuong Thao

Stair climbing exercise to burn fat

80. Rules of writing and posting.

THỰC TRẠNG RỦI RO TÀI CHÍNH TRONG HOẠT ĐỘNG THỂ DỤC THỂ THAO Ở VIỆT NAM

Nguyễn Văn Phúc⁽¹⁾

Tóm tắt:

Sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học thường quy lựa chọn được 5 tiêu chí đánh giá rủi ro tài chính trong hoạt động TDTT tại Việt Nam. Tiến hành khảo sát thực trạng rủi ro tài chính tại Việt Nam trên cơ sở khảo sát 246 người thuộc 04 nhóm đối tượng tham gia hoạt động TDTT chịu sự ảnh hưởng mạnh bởi hoạt động tài chính, kết quả cho thấy: Thực trạng rủi ro tài chính trong hoạt động TDTT tại Việt Nam được phân bổ tương đối đều ở cả nhóm 1, nhóm 2 và nhóm 3 và cần đặc biệt chú ý quản trị rủi ro trong lĩnh vực này.

Từ khóa: Thực trạng, rủi ro tài chính, hoạt động TDTT.

Current status of financial risks in sports activities in Vietnam

Summary:

Using conventional scientific research methods, 5 criteria for assessing financial risks in sports activities in Vietnam are selected. Conducting a survey on the current situation of financial risks in Vietnam on the basis of a survey of 246 people in 04 groups of participants in sports and sports activities that are strongly influenced by financial activities, the results show that: Risk situation The financial resources in sport activities in Vietnam are distributed relatively evenly in group 1, group 2 and group 3 and special attention should be paid to risk management in this area.

Keywords: Situation, risks, financial risks, sports activities.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Thể dục thể thao (TDTT) là một ngành mang tính tổng hợp và là loại hình kinh tế đặc biệt, mang tính tổng hợp, liên ngành; có tính chất xã hội cao và là ngành kinh tế xanh, sạch, mang lại hiệu quả cao về nhiều mặt. Phát triển TDTT hiệu quả sẽ mang lại lợi ích cho quốc gia ở cả khía cạnh về kinh tế, chính trị, văn hóa và xã hội. Tuy nhiên, vì mang tính tổng hợp, liên ngành, liên vùng, liên quốc gia nên TDTT cũng đặc biệt nhạy cảm với những thay đổi, biến động của tình hình kinh tế, chính trị, xã hội trong nước và quốc tế. Hoạt động TDTT đồng thời cũng sẽ phải đối mặt với rất nhiều rủi ro mang tính khách quan và cả chủ quan.

Quản trị rủi ro trong thể thao là một quá trình phát triển một kế hoạch quản lý rủi ro toàn diện để loại bỏ hoặc giảm thiểu tổn thất, tổn thương cho người tham gia hoạt động TDTT, khán giả và tránh tổn thất tài chính. Rủi ro tài chính là

các rủi ro liên quan đến nguy cơ tổn thất tài chính trong một lĩnh vực hoạt động. Rủi ro tài chính có thể phát sinh từ các yếu tố bên ngoài hoặc phát sinh từ các quyết định tài chính bên trong doanh nghiệp, lĩnh vực hoạt động. Tuy nhiên, trên thực tế tại Việt Nam, nghiên cứu về rủi ro tài chính trong lĩnh vực hoạt động TDTT chưa có tác giả nào quan tâm nghiên cứu.

Để có căn cứ khoa học giảm thiểu rủi ro tài chính trong lĩnh vực TDTT, nghiên cứu thực trạng rủi ro tài chính trong lĩnh vực này là vấn đề cần thiết, cấp thiết và có ý nghĩa to lớn.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Quá trình nghiên cứu sử dụng các phương pháp sau: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu, phương pháp quan sát sự phạm, phương pháp phỏng vấn, phương pháp toán học thống kê.

Khảo sát được tiến hành trên 246 người thuộc 04 nhóm đối tượng gồm:

⁽¹⁾PGS.TS, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh; Email: nguyenvanphuchn@gmail.com

Câu lạc bộ, dịch vụ tập luyện TDTT: Phòng vấn các cán bộ quản lý, người trực tiếp làm khai thác tại các câu lạc bộ thể thao, các trung tâm, đơn vị kinh doanh dịch vụ thể thao: 109 người

Đơn vị tổ chức sự kiện TDTT: Phòng vấn các cán bộ quản lý, những cán bộ trực tiếp làm việc tại các đơn vị tổ chức sự kiện TDTT: 67 người

Tổ chức quản lý Nhà nước về TDTT: Phòng vấn cán bộ quản lý, cán bộ công tác là trưởng các đơn vị chuyên môn thuộc các tổ chức quản lý Nhà nước về TDTT; 36 người

Liên đoàn, hiệp hội thể thao: Phòng vấn các bộ quản lý và các cán bộ chuyên môn phụ trách các liên đoàn, hiệp hội thể thao: 52 người.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Lựa chọn tiêu chí đánh giá rủi ro tài chính trong hoạt động TDTT ở Việt Nam

Trong quá trình nghiên cứu, tiêu chí đánh giá rủi ro được xác định theo một số chỉ số rủi ro hoặc tổ hợp các chỉ số rủi ro tạo ra công cụ xác định và đánh giá mức độ rủi ro.

Việc lựa chọn tiêu chí đánh giá rủi ro tài chính trong hoạt động TDTT tại Việt Nam được tiến hành lựa chọn thông qua tham khảo tài liệu, quan sát sự phạm, phỏng vấn các chuyên gia và phỏng vấn các nhà chuyên môn bằng phiếu hỏi. Kết quả trình bày tại bảng 1.

Bảng 1. Kết quả phỏng vấn lựa chọn tiêu chí đánh giá rủi ro tài chính trong hoạt động TDTT tại Việt Nam (n=26)

Mã	Tiêu chí	Kết quả		
		Tổng điểm	Điểm TB	Xếp loại
TC3.1	Rủi ro thị trường	112	4.31	Rất cần thiết
TC3.2	Rủi ro tín dụng	61	2.35	Ít cần thiết
TC3.3	Rủi ro thanh khoản	64	2.46	Ít cần thiết
TC3.4	Rủi ro lãi suất	103	3.96	Cần thiết
TC3.5	Rủi ro đầu tư và quản lý đầu tư	114	4.38	Rất cần thiết
TC3.6	Thay đổi nguồn kinh phí từ bán vé, quảng cáo	113	4.35	Rất cần thiết
TC3.7	Thay đổi nguồn kinh phí tài trợ, xã hội hóa	116	4.46	Rất cần thiết

Qua bảng 1 cho thấy, kết quả phỏng vấn đã lựa chọn được 5 tiêu chí đánh giá rủi ro tài chính trong hoạt động TDTT có kết quả phỏng vấn ở mức rất cần thiết và cần thiết gồm: TC3.1, TC3.4, TC3.5, TC3.6 và TC3.7. Các tiêu chí trên sẽ được chúng tôi sử dụng xuyên suốt trong quá trình đánh giá thực trạng rủi ro tài chính trong hoạt động TDTT tại Việt Nam.

2. Xác định mức độ rủi ro tài chính trong hoạt động thể dục thể thao ở Việt Nam

Tiến hành thống kê thực trạng rủi ro về tài chính trong hoạt động TDTT thông qua 5 tiêu chí đánh giá đã được lựa chọn và trên 4 nhóm đối tượng đánh giá: Câu lạc bộ, dịch vụ tập luyện TDTT; Đơn vị tổ chức sự kiện TDTT; Tổ chức quản lý Nhà nước về TDTT và Liên đoàn, hiệp hội thể thao.

Việc đánh giá và xếp loại rủi ro được tiến hành theo tần suất xảy ra rủi ro và mức độ

ngghiêm trọng của rủi ro. Chi tiết phân nhóm được trình bày tại bảng 2.

Kết quả bảng 2 sẽ phân loại rủi ro trong hoạt động TDTT theo 3 nhóm được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên giải quyết:

Nhóm 1 – Ưu tiên giải quyết thứ nhất: 5A, 5B, 5C, 4A, 4B và 3A

Nhóm 2 – Ưu tiên giải quyết thứ 2. 5D, 5E, 4C, 4D, 3B, 3C, 2A, 2B

Nhóm 3 – Ưu tiên giải quyết thứ 3. 4E, 3D, 3E, 2C, 2D, 2E, 1A, 1B, 1C, 1D, 1E.

3. Thực trạng rủi ro tài chính trong hoạt động TDTT tại Việt Nam

Tiến hành thống kê thực trạng rủi ro về tài chính trong hoạt động TDTT thông qua 5 tiêu chí đánh giá đã lựa chọn (bảng 1) và trên 4 nhóm đối tượng đánh giá: Câu lạc bộ, dịch vụ tập luyện TDTT; Đơn vị tổ chức sự kiện TDTT; Tổ chức quản lý Nhà nước về TDTT và Liên

Bảng 2. Bảng ma trận đánh giá rủi ro trong hoạt động TDTT tại Việt Nam

Tần suất \ Mức độ	Rất nghiêm trọng (A)	Nghiêm trọng (B)	Nặng (C)	Nhẹ (D)	Không đáng kể (E)
Thường xuyên xảy ra (5)	5A	5B	5C	5D	5E
Nhiều khả năng xảy ra (4)	4A	4B	4C	4D	4E
Có khả năng xảy ra (3)	3A	3B	3C	3D	3E
Ít khả năng xảy ra (2)	2A	2B	2C	2D	2E
Hiếm khi xảy ra (1)	1A	1B	1C	1D	1E

Bảng 3. Thực trạng rủi ro tài chính trong hoạt động Thể dục thể thao tại Việt Nam

Tiêu chí đánh giá	Đối tượng đánh giá	Tần suất xảy ra		Mức độ ảnh hưởng		Mức ưu tiên quản trị
		\bar{x}	δ	\bar{x}	δ	
Rủi ro thị trường	Câu lạc bộ, dịch vụ tập luyện TDTT	4.15	0.39	3.67	0.34	N1
	Đơn vị tổ chức sự kiện TDTT	3.89	0.35	3.63	0.32	N1
	Tổ chức quản lý Nhà nước về TDTT	1.96	0.16	2.15	0.19	N3
	Liên đoàn, hiệp hội thể thao	3.27	0.31	2.69	0.25	N3
Rủi ro lãi suất	Câu lạc bộ, dịch vụ tập luyện TDTT	3.68	0.34	3.26	0.31	N2
	Đơn vị tổ chức sự kiện TDTT	3.36	0.31	3.15	0.3	N2
	Tổ chức quản lý Nhà nước về TDTT	2.03	0.19	2.02	0.18	N3
	Liên đoàn, hiệp hội thể thao	2.57	0.24	2.28	0.21	N3
Rủi ro đầu tư và quản lý đầu tư	Câu lạc bộ, dịch vụ tập luyện TDTT	4.15	0.35	3.86	0.29	N1
	Đơn vị tổ chức sự kiện TDTT	4.12	0.38	3.79	0.27	N1
	Tổ chức quản lý Nhà nước về TDTT	2.07	0.19	2.05	0.16	N3
	Liên đoàn, hiệp hội thể thao	3.36	0.32	3.03	0.25	N2
Thay đổi nguồn kinh phí từ bán vé, quảng cáo	Câu lạc bộ, dịch vụ tập luyện TDTT	3.69	0.32	4.15	0.36	N2
	Đơn vị tổ chức sự kiện TDTT	4.26	0.39	4.08	0.35	N1
	Tổ chức quản lý Nhà nước về TDTT	2.63	0.24	2.13	0.21	N3
	Liên đoàn, hiệp hội thể thao	4.05	0.39	3.67	0.34	N1
Thay đổi nguồn kinh phí tài trợ, xã hội hóa	Câu lạc bộ, dịch vụ tập luyện TDTT	3.76	0.36	3.02	0.29	N3
	Đơn vị tổ chức sự kiện TDTT	3.45	0.32	3.68	0.32	N2
	Tổ chức quản lý Nhà nước về TDTT	2.19	0.21	2.41	0.21	N3
	Liên đoàn, hiệp hội thể thao	4.13	0.39	4.23	0.41	N1

đoàn, hiệp hội thể thao; đồng thời căn cứ vào các nhóm mức độ ưu tiên quản trị rủi ro. Kết quả được trình bày tại bảng 3.

Qua bảng 3 cho thấy: Kết quả đánh giá thực trạng rủi ro tài chính trong hoạt động TDTT có sự khác biệt rất rõ ràng giữa các tiêu chí, đồng thời mức độ ưu tiên quản trị rủi ro tài chính trong hoạt động TDTT đã phân tách thuộc cả nhóm 1, nhóm 2 và nhóm 3. Cụ thể:

Ở tiêu chí đánh giá rủi ro thị trường trong hoạt động TDTT có nhóm CLB, dịch vụ tập

luyện TDTT và đơn vị tổ chức sự kiện TDTT đánh giá mức độ ưu tiên quản trị rủi ro ở nhóm 1 - Nhóm rủi ro thường xuyên xảy ra và có mức độ ảnh hưởng lớn, cần có biện pháp quản trị ngay để giảm thiểu khả năng xảy ra rủi ro hoặc giảm thiểu hậu quả rủi ro có thể xảy ra. Tuy nhiên, 2 đối tượng còn lại là tổ chức quản lý nhà nước về TDTT và Liên đoàn, hiệp hội thể thao lại chỉ đánh giá mức độ ưu tiên quản trị rủi ro thị trường trong hoạt động TDTT ở nhóm 3 - Không thường xuyên xảy ra và mức độ ảnh

hường không lớn. Nhóm này cần theo dõi để cân đối và quyết định kiểm soát hay chấp nhận rủi ro. Điều này hoàn toàn phù hợp với đặc điểm hoạt động đặc trưng của các nhóm đối tượng khảo sát với CLB, dịch vụ tập luyện TDTT và đơn vị tổ chức sự kiện TDTT chịu ảnh hưởng rất nhiều bởi yếu tố thị trường nên tương ứng với đó cũng cần chú ý quản trị rủi ro tương ứng trong lĩnh vực này.

Khác với tiêu chí đánh giá rủi ro thị trường trong hoạt động TDTT, ở tiêu chí đánh giá rủi ro lãi suất không có nhóm đối tượng nào đánh giá ở mức độ ưu tiên quản trị ở nhóm 1. Nhóm CLB, dịch vụ tập luyện TDTT và đơn vị tổ chức sự kiện TDTT đánh giá mức độ ưu tiên quản trị rủi ro ở nhóm 2 - Thường xuyên xảy ra và có mức ảnh hưởng vừa phải hoặc có mức ảnh hưởng lớn nhưng không thường xuyên xảy ra. Cần có các biện pháp dự phòng phù hợp. Và nhóm tổ chức chức quản lý nhà nước về TDTT và Liên đoàn, hiệp hội thể thao lại chỉ đánh giá mức độ ưu tiên quản trị rủi ro thị trường trong hoạt động TDTT ở nhóm 3 - Không thường xuyên xảy ra và mức độ ảnh hưởng không lớn. Nhóm này cần theo dõi để cân đối và quyết định kiểm soát hay chấp nhận rủi ro.

Ở tiêu chí đánh giá rủi ro đầu tư và quản lý đầu tư có sự phân tán rất rõ ràng ở các nhóm đánh giá với 2 đối tượng đánh giá mức độ ưu tiên quản trị rủi ro ở mức 1 (nhóm CLB, dịch vụ tập luyện TDTT và đơn vị tổ chức sự kiện TDTT); nhóm Liên đoàn, hiệp hội thể thao đánh giá mức độ ưu tiên quản trị rủi ro ở nhóm 2 và nhóm các Tổ chức quản lý Nhà nước về TDTT đánh giá mức độ ưu tiên quản trị rủi ro ở nhóm 3. Với đặc thù hoạt động với nguồn kinh phí từ ngân sách Nhà nước cấp, rủi ro đầu tư và quản



Những cung đường đẹp nhất, uốn quanh sườn núi lần đầu tiên được đón những bước chạy của các VĐV tại Giải vô địch Quốc gia Marathon và cự ly dài báo Tiền Phong 2023. Kinh phí để tổ chức các giải đấu phần lớn là kinh phí do chính các VĐV đóng góp khi tham gia giải

lý đầu tư ít khả năng xảy ra và có mức độ ảnh hưởng không cao với nhóm Tổ chức quản lý Nhà nước về TDTT.

Tương tự như tiêu chí đánh giá rủi ro đầu tư và quản lý đầu tư, ở tiêu chí đánh giá rủi ro từ sự thay đổi nguồn kinh phí từ bán vé, quảng cáo cũng có 2 đối tượng đánh giá thực trạng mức độ ưu tiên giải quyết ở nhóm 1 gồm các đơn vị tổ chức sự kiện TDTT và liên đoàn, hiệp hội thể thao – hai nhóm đối tượng chịu ảnh hưởng rất lớn bởi nguồn kinh phí từ bán vé, quảng cáo và các nguồn kinh phí xã hội hóa. Các CLB, dịch vụ tập luyện TDTT đánh giá thực trạng mức độ ưu tiên quản trị rủi ro ở mức 2 và các Tổ chức quản lý Nhà nước về TDTT đánh giá mức độ ưu tiên quản trị rủi ro ở nhóm 3.

Tiêu chí đánh giá rủi ro do thay đổi nguồn kinh phí tài trợ, xã hội hóa cũng là tiêu chí có sự phân tán trong kết quả đánh giá thực trạng của các nhóm. Ở tiêu chí này chỉ có nhóm Liên đoàn, hiệp hội thể thao đánh giá thực trạng mức độ ưu tiên quản trị ở nhóm 1 - Nhóm rủi ro thường xuyên xảy ra và có mức độ ảnh hưởng lớn, cần có biện pháp quản trị ngay để giảm thiểu khả năng xảy ra rủi ro hoặc giảm thiểu hậu quả rủi ro có thể xảy ra. Đối tượng đơn vị tổ chức sự kiện TDTT đánh giá mức độ ưu tiên quản trị ở nhóm



Hàng loạt các trung tâm dịch vụ TDTT ra đời tại nhiều thành phố lớn trên cả nước. Nguồn thu nhập chính của các trung tâm phụ thuộc chính vào số lượng học viên tham gia tập luyện

2. Còn lại nhóm CLB, dịch vụ tập luyện TDTT và Tổ chức quản lý Nhà nước về TDTT chỉ đánh giá mức độ ưu tiên quản trị ở nhóm 3.

Có thể thấy: Trong thực tế hoạt động TDTT tại Việt Nam, các rủi ro về tài chính trong hoạt động cũng diễn ra dưới rất nhiều hình thức:

Tháng 2/2022, khi CLB Cần Thơ chuẩn bị bước vào thi đấu Giải hạng Nhất Quốc gia (V. League 2) thì nhà tài trợ là Công ty Sao Nam tuyên bố dừng hợp tác và không chi trả các khoản tài chính liên quan đến đội bóng. Nhà tài trợ chính ra đi ngay thời điểm nhạy cảm trước mùa giải đã làm ảnh hưởng rất nhiều tới CLB Cần Thơ và để lại khoản nợ lương khá lớn. Thời điểm đó, ông Nguyễn Đắc Văn, người đại diện của tiền vệ Nguyễn Quang Hải, đứng ra nhận đội bóng Cần Thơ với vai trò Chủ tịch CLB. Ngày 23/2/2022, Công ty Cổ phần Tây Đô được thành lập do ông Đắc Văn đứng tên để tiếp quản đội bóng. Sau lưng công ty này là một doanh nghiệp tài trợ giấu tên. Sau hơn nửa năm, nhà tài trợ mới bắt đầu rút lui một cách âm thầm. Từ tháng 7/2022, các cầu thủ bắt đầu làm quen lại với điệp khúc nợ lương. Cầu thủ đang bị nợ lương tháng 8 và nhiều khoản thưởng, lót tay khác... Đây là một trong những rủi ro liên quan trực tiếp tới vấn đề tài chính cho hoạt động của các đơn vị, nhưng cũng có những mặt khác cần phải chú ý như tính pháp lý của

các hợp đồng tài trợ; người đứng ra liên hệ và tiến hành các thủ tục tài trợ...

Sau khi kết thúc SEA Games 30 với tấm huy chương vàng, tuyển nữ Việt Nam được hứa thưởng 22 tỷ đồng. Tuy nhiên, trên thực tế, nhiều doanh nghiệp đã không thể tiến hành trao thưởng như đã hứa vì nhiều vấn đề có liên quan.

Nhiều môn thể thao ít nổi tiếng chưa được các nhà tài trợ quan tâm...

KẾT LUẬN

Kết quả đánh giá thực trạng rủi ro tài chính trong hoạt động TDTT có sự khác biệt rất rõ ràng giữa các tiêu chí, đồng thời mức độ ưu tiên quản trị rủi ro tài chính trong hoạt động TDTT đã phân tách thuộc cả nhóm 1, nhóm 2 và nhóm 3. Trong đó, có 7 tiêu chí đánh giá ưu tiên quản trị ở mức 1, 05 tiêu chí ưu tiên quản lý ở mức 2 và 8 tiêu chí đánh giá ưu tiên quản trị ở mức 3. Sự khác biệt này được tạo ra bởi đặc thù hoạt động của các nhóm đối tượng khảo sát và ảnh hưởng của rủi ro tài chính, các nguồn thu – chi với từng nhóm đối tượng khảo sát.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phạm Đình Bâm (2003), *Quản lý chuyên ngành Thể dục Thể thao*, Tài liệu chuyên khảo dành cho hệ cao học và đại học TDTT, Nxb TDTT, Hà Nội.

2. *Hệ thống quản lý rủi ro theo tiêu chuẩn ISO 31000 – Nội dung cơ bản và hướng dẫn áp dụng*, Nxb Hồng Đức, 2018.

3. Tiêu chuẩn Việt Nam TCVNISO31000:2011, *Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 31000:2011 về Quản lý rủi ro – Nguyên tắc và hướng dẫn*.

(Bài nộp ngày 3/7/2023, phản biện ngày 20/7/2023, duyệt in ngày 25/8/2023)

